

Số: **693**/CV-MBCapital

Hà Nội, ngày 11 tháng 08 năm 2022

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ GIÁ TRỊ MB CAPITAL
6 tháng năm 2022

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

1. Thông tin về quỹ

a. Tên của quỹ : **QUỸ ĐẦU TƯ GIÁ TRỊ MB CAPITAL (MBVF)**

Loại hình quỹ : Quỹ mở

b. Mục tiêu đầu tư của quỹ:

Mục tiêu chính của Quỹ Đầu tư Giá trị MB Capital ("Quỹ") là đầu tư trung và dài hạn vào các doanh nghiệp nhằm đạt hiệu quả đầu tư tối ưu từ cổ tức và sự tăng giá gắn liền với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Mục tiêu của Quỹ có thể được thay đổi theo quyết định của Đại hội nhà đầu tư, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và báo cáo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

c. Thời hạn hoạt động của quỹ: không xác định

d. Danh mục tham chiếu (benchmark portfolio): Quỹ không có danh mục tham chiếu

e. Chính sách phân chia lợi nhuận:

Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;

f. Số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tính đến thời điểm 30/06/2022: 18.014.122,19 đơn vị quỹ.

- g. Nội dung thay đổi tại Điều lệ Quỹ trong kỳ báo cáo: chi tiết theo Nghị Quyết Đại hội Nhà Đầu tư thường niên Quỹ Đầu tư giá trị MB Capital số 01/2022/NQ-ĐHNĐT-MBVF ngày 24/02/2022 được công bố trên Website của MB Capital.

(Nội dung Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Quỹ chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm báo cáo)

- h. Nội dung Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư trong kỳ báo cáo:

Đại hội nhà đầu tư được diễn ra vào ngày 24/02/2022 đã thông qua các quyết định sau:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 của Quỹ và không phân phối lợi nhuận của Quỹ năm 2021.

Điều 2. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Quỹ.

Điều 3. Thông qua việc ủy quyền cho Ban đại diện lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho Quỹ năm 2022 theo danh sách như sau:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y)
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN)

Điều 4. Thông qua Báo cáo chi phí hoạt động của Ban Đại diện năm 2021 và phê duyệt kế hoạch chi phí hoạt động năm 2022.

Điều 5. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ

- i. Ý kiến nhận xét của ngân hàng giám sát về các nội dung quy định tại Thông tư 98/2020/TT-BTC - Hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán:

Chúng tôi là Ngân hàng giám sát Quỹ đầu tư Giá trị MB Capital cho Kỳ tài chính bán niên 2022 kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2022. Với sự hiểu biết của chúng tôi trong kỳ tài chính Quỹ đầu tư Giá trị MB Capital đã hoạt động và được quản lý với các nội dung dưới đây:

Công ty CP quản lý Quỹ đầu tư MB đã tuân thủ các giới hạn về hạn mức đầu tư được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về quỹ Mở, Bản cáo bạch của Quỹ và văn bản pháp luật liên quan.

Công ty quản lý quỹ không vi phạm các nội dung khác quy định tại Thông tư 98/2020/TT-BTC - Hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán.

Phạm vi nhận xét của Ngân hàng Giám sát ở báo cáo này không bao gồm những vấn đề hay sự việc mà Ngân hàng Giám sát không được biết do Công ty Quản lý Quỹ cung cấp các thông tin không trung thực hoặc cố tình che giấu/làm sai lệch thông tin.

2. Báo cáo về kết quả hoạt động của quỹ

a) Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của quỹ:

STT	Chỉ tiêu	Kỳ này (01/01/2022- 30/06/2022)	Kỳ này (01/01/2021- 30/06/2021)	Kỳ này (01/01/2020- 30/06/2020)
I	Danh mục đầu tư			
1	Cổ phiếu	235.594.993.200	14.759.239.200	37.852.626.500
2	Chứng chỉ tiền gửi		2.020.057.370	
3	Tiền gửi có kỳ hạn dưới 3 tháng	67.000.000.000	23.300.000.000	39.000.000.000
STT	Chỉ tiêu	Kỳ này (01/01/2022- 30/06/2022)	Kỳ này (01/01/2021- 30/06/2021)	Kỳ này (01/01/2020- 30/06/2020)
4	Tiền gửi ngân hàng các khoản tương đương tiền và phải thu	10.018.814.548	14.383.601.305	10.596.526.927
5	Nợ phải trả	2.354.055.862	1.387.045.672	202.157.036
II	Tài sản ròng của Quỹ (1+2+3+4+5-6)	310.259.751.886	53.075.852.203	87.246.996.391
	Tổng số đơn vị Quỹ	18.014.122,19	2.889.665,73	6.195.231,65
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ	17.223	18.367	14.083
III	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ	19.381	18.402	14.376
IV	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ	16.552	16.672	11.532
V	Tổng lợi nhuận của Quỹ	(29.340.763.323)	4.158.520.155	(2.227.611.830)
	Lợi nhuận thu được từ lợi tức chứng khoán	5.201.648.036	4.491.481.833	(14.880.832.861)
	Lợi nhuận thu được từ sự tăng trưởng giá	(34.542.411.359)	(332.961.678)	12.653.221.031
V	Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ trong kỳ	2,09%	3,92%	2,76%
VI	Tốc độ vòng quay danh mục trong kỳ	49,41%	55,49%	43,86%

b) Chỉ tiêu về lợi nhuận của quỹ:

Chỉ tiêu	Từ ngày 01/07/2020- 30/06/2021	Từ ngày 01/07/2018- 30/06/2021	Từ ngày 01/07/2016- 30/06/2021	Từ ngày 25/04/2014- 30/06/2021
Tổng lợi nhuận bình quân năm	(25,311,509,552)	(3,868,787,642)	5,399,703,969	8,040,566,051

Lưu ý: Các thông tin về kết quả hoạt động của quỹ trước đây chỉ mang tính tham khảo và không có nghĩa là việc đầu tư sẽ bảo đảm khả năng sinh lời cho nhà đầu tư.

3. Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty quản lý quỹ

Công ty quản lý quỹ: **Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư MB**

Trụ sở : Tầng 12 tòa nhà số 21 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa,
Thành Phố Hà Nội

Tình hình kinh tế Việt Nam trong 6 tháng đầu năm năm 2022

3.1 Tình hình kinh tế vĩ mô

Nền kinh tế Việt Nam có sự hồi phục tích cực trong nửa đầu năm 2022 sau 2 năm bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19. Cụ thể, tăng trưởng GDP 6 tháng đạt 6,42%, trong đó riêng quý 2/2022 tăng 7,77%, đây là mức tăng cao nhất của quý 2 so với cùng kì từ năm 2011 đến nay.

Hoạt động xuất nhập khẩu vẫn duy trì được sự tăng trưởng tích cực. Sau 6 tháng đầu năm 2022, kim ngạch xuất khẩu đạt 185,94 tỷ USD, tăng 17,3% so với cùng kì; kim ngạch nhập khẩu đạt 185,23 tỷ USD, tăng 15,5% so với cùng kì; cán cân thương mại xuất siêu ở mức 710 triệu USD.

Các yếu tố vĩ mô khác vẫn đang nằm trong tầm kiểm soát, mặc dù cũng đã dần xuất hiện áp lực khá đáng kể theo diễn biến lạm phát chung trên toàn cầu. Chỉ số tiêu dùng (CPI) cả nước tháng 6 đã tăng 0,69% so với tháng trước và tăng 3,37% so với cùng kì năm trước. Tỷ giá trung tâm USD/VND vẫn duy trì ở mức 23.110 đồng, tương đương so với đầu năm, tuy nhiên, VNĐ trên thị trường tự do đã bắt đầu giảm giá so với đồng USD.

3.2 Tình hình thị trường chứng khoán

Sau Quý 1.2022 vẫn duy trì được sự ổn định, thị trường chứng khoán Việt Nam đã suy giảm mạnh trong Quý 2.2022 với các thông tin rất tiêu cực về việc các Ngân hàng trung

ương lớn tăng lãi suất, lạm phát nhìn chung vẫn duy trì ở mức cao trên toàn cầu. Cùng với đó, chiến tranh Nga – Ukraine nổ ra và vẫn chưa có dấu hiệu kết thúc cũng góp phần làm gián đoạn chuỗi cung ứng và đe dọa tăng trưởng kinh tế thế giới. Trong bối cảnh đó, thị trường chứng khoán Việt Nam đã không thể đứng ngoài xu hướng điều chỉnh mạnh của chứng khoán toàn cầu. Đến cuối Quý 2.2022, chỉ số VNINDEX giảm 19,74% so với Quý 1.2022 và đã giảm 20,07% so với đầu năm.

Dự báo thị trường chứng khoán 6 tháng cuối năm 2022

Nhìn chung, các thông tin hỗ trợ cho thị trường chứng khoán trong năm 2022 là hết sức hạn chế khi lạm phát vẫn đang ở mức cao và tạo áp lực lớn lên lãi suất. Các chính sách của Nhà nước trong năm nay dự báo cũng sẽ thiên về hướng hỗ trợ ổn định các yếu tố vĩ mô thay vì tập trung đẩy mạnh tăng trưởng.

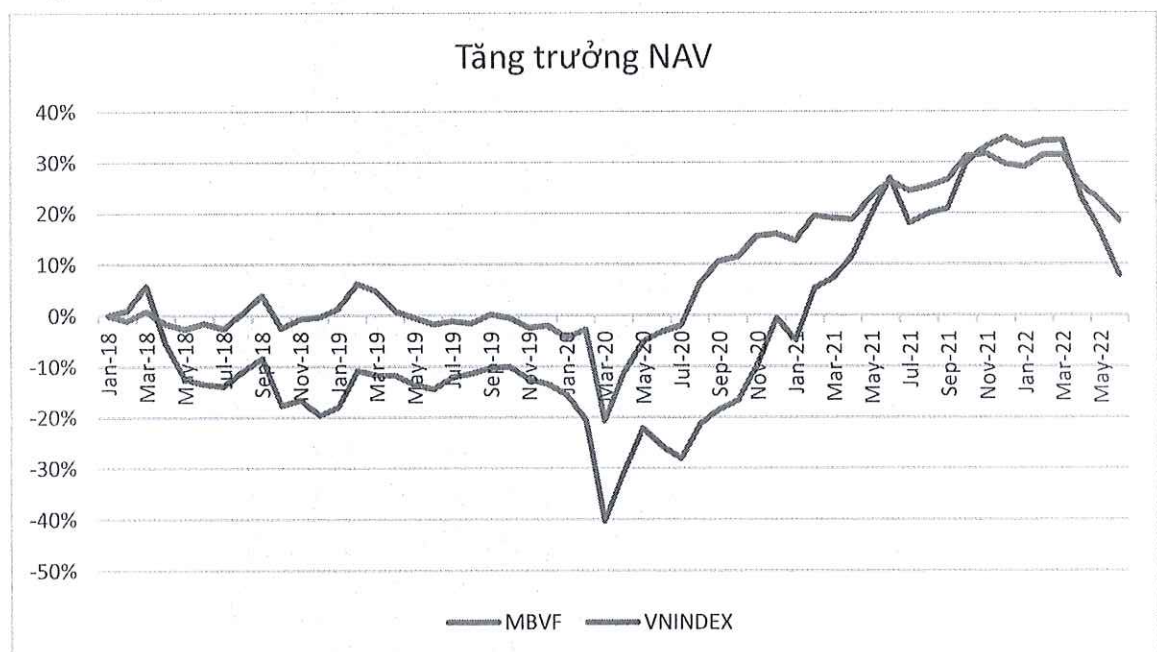
Trong bối cảnh thông tin hỗ trợ kém tích cực, dòng tiền trên thị trường đã suy yếu đáng kể. Sự rút ra của dòng tiền nhà đầu tư trong giai đoạn tới sẽ trở thành áp lực cho thị trường. Do đó, nhiều khả năng thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ chưa thể lấy lại xu hướng trong Quý 3 cũng như nửa cuối năm 2022 và có thể sẽ tiếp tục tích lũy trong biên độ hẹp ở vùng giá thấp. Tuy nhiên, các thông tin tiêu cực hiện đã phản ánh tương đối đầy đủ và giá cổ phiếu và nhiều nhóm ngành đã giảm về vùng giá rất hấp dẫn. Do đó, giai đoạn sắp tới sẽ là cơ hội tốt để tích lũy cổ phiếu cho sóng tăng tiếp theo, có thể trong năm 2023.

3.3 Báo cáo kết quả hoạt động của quỹ

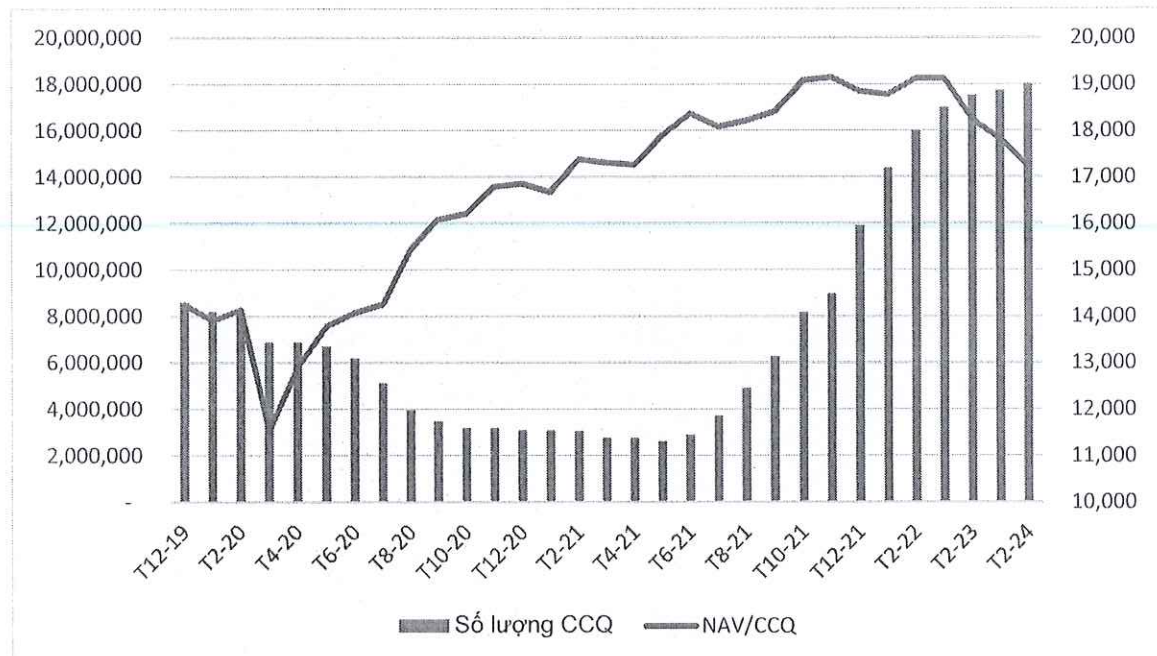
Báo cáo giá trị tài sản ròng NAV

Giá trị NAV/CCQ đến 30/06/2022 đạt 17,223 đồng/ccq, giảm 8.63% so với đầu năm.

Tính từ khi thành lập, bao gồm cả cổ tức tiền mặt 700 đồng Quỹ đã trả, Quỹ đạt mức tăng trưởng 85.2%.



Trong 6 tháng đầu năm 2022, nhà đầu tư mua ròng 115.1 tỷ đồng giá trị chứng chỉ quỹ. Quy mô của MBVF tại thời điểm cuối Quý 2 năm 2022 đạt mức 310,26,5 tỷ đồng. Hoạt động huy động vốn của Quỹ vẫn tương đối tích cực trong Quý 1, tuy nhiên tốc độ huy động đã suy giảm mạnh từ Quý 2 khi thị trường chứng khoán điều chỉnh kèm với nhiều thông tin tiêu cực.



Cấu trúc danh mục đầu tư

Trong năm 2022, Quỹ vẫn đang nắm giữ các cổ phiếu có định giá tốt, tỷ lệ cổ tức tương đối cao, và còn tiềm năng tăng trưởng

Danh mục đã tận dụng nhịp điều chỉnh mạnh của thị trường để giải ngân và tích lũy vị thế với các cổ phiếu đã giảm về vùng giá hấp dẫn. Tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục cuối Quý 2 là 75,94%, tỷ trọng tiền và tương đương tiền là 24,06%

Các nhóm ngành chiếm tỷ trọng lớn trong Danh mục là Ngân hàng (25,58%), bất động sản (13,23%), Đường (9,69%)...

3.4 So sánh tăng trưởng NAV so với toàn ngành

Trong 6 tháng đầu năm 2022, do thị trường điều chỉnh sâu, hầu hết các quỹ mở đều có sự suy giảm. MBVF với mức giảm 8,6% có sự điều chỉnh thấp hơn nhiều so với mức giảm 20,07% của VNINDEX. So với các quỹ mở khác, Quỹ cũng có mức suy giảm thấp hơn so với trung bình toàn ngành, ước tính khoảng -12,8%.

3.5 Chiến lược đầu tư 2022

Chiến lược đầu tư tổng thể:

Với bối cảnh dự báo kinh tế và thị trường như trên, năm 2022 MBVF sẽ tích lũy dần với những cổ phiếu đầu ngành có hoạt động kinh doanh tăng trưởng tốt và đã điều chỉnh về vùng định giá hấp dẫn do diễn biến chung của thị trường. Trong ngắn hạn, MBVF cũng sẽ giao dịch linh hoạt hơn, dựa trên biến động của thị trường để tiến hành mua bán nhanh các cổ phiếu và cơ cấu danh mục, nhằm tối ưu mức tăng trưởng của Quỹ trong giai đoạn thị trường điều chỉnh và tích lũy.

4. Báo cáo về hoạt động giám sát của Ngân hàng giám sát

Ngân hàng giám sát: **Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- Chi nhánh Hà Thành**
Địa chỉ : Số 74 Thợ Nhuộm, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Chúng tôi là Ngân hàng giám sát Quỹ Đầu tư Giá trị MBCapital cho Kỳ tài chính bán niên 2022 kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2022. Với sự hiểu biết của chúng tôi trong kỳ tài chính Quỹ Đầu tư Giá trị MBCapital đã hoạt động và được quản lý với các nội dung dưới đây:

- a) Việc lưu ký tài sản của Quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- b) Công ty CP quản lý Quỹ đầu tư MB đã tuân thủ các giới hạn về hạn mức đầu tư được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về quỹ Mở, Bản cáo bạch của Quỹ và văn bản pháp luật liên quan.
- c) Việc định giá, đánh giá tài sản của Quỹ đầu tư trái phiếu MB đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- d) Việc phát hành và giao dịch Chứng chỉ quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- e) Trong kỳ, quỹ không phát sinh hoạt động phân phối lợi nhuận.

5. Báo cáo về hoạt động ủy quyền

• Dịch vụ quản trị Quỹ

Bên nhận ủy quyền: **Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- Chi nhánh Hà Thành**

Địa chỉ: Số 74 Thợ Nhuộm, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Hoạt động nhận ủy quyền : Dịch vụ quản trị quỹ.

Như vậy, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Hà Thành và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) đã duy trì được năng lực về nhân sự và hệ thống, đảm bảo chất lượng cung cấp dịch vụ quản trị quỹ, đại lý chuyển nhượng cho Quý trong kỳ 6 tháng năm 2022.

Hà Nội, Ngày 11 tháng 08 năm 2022

CÔNG TY CP QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ MB

Kế toán trưởng



ĐOÀN KIM DUNG

Phó Tổng Giám đốc



GIANG TRUNG KIÊN



• **Dịch vụ Đại ký chuyển nhượng**

Bên nhận ủy quyền : **Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam**

Địa chỉ : **Số 15, Đoàn Trần Nghiệp, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội**

Hoạt động nhận ủy quyền : **Dịch vụ đại lý chuyển nhượng**

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
		(01/01/2022 - 30/06/2022)	(01/01/2021 - 30/06/2021)
1	Chi phí dịch vụ đại lý chuyển nhượng	66.000.000	66.000.000
2	Chi phí dịch vụ quản trị quỹ	99.000.000	112.200.000
I	Tổng chi phí các hoạt động ủy quyền	165.000.000	178.200.000
II	Tỷ lệ chi phí các hoạt động ủy quyền trên tổng chi phí hoạt động	3,15%	18,25%
III	Tỷ lệ chi phí các hoạt động ủy quyền trên tổng thu nhập	-0,38%	3,47%
IV	Tỷ lệ chi phí các hoạt động ủy quyền trên lợi nhuận	-0,34%	4,29%

Trong kỳ 6 tháng đầu năm 2022, Công ty CP quản lý quỹ đầu tư MB đã thực hiện kiểm tra, giám sát các dịch vụ được ủy quyền cung cấp bởi Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Hà Thành (BIDV_CN Hà Thành) và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và có các đánh giá như sau:

- Ngân hàng BIDV Hà Thành và VSD đã thực hiện các dịch vụ được ủy quyền thận trọng, an toàn, tuân thủ các quy định của Điều lệ quỹ và pháp luật.
- Ngân hàng BIDV Hà Thành và VSD duy trì nhân sự thực hiện các dịch vụ có trình độ, kinh nghiệm đáp ứng được các yêu cầu về dịch vụ được ủy quyền; đồng thời đã có hệ thống kiểm soát nội bộ, xây dựng quy trình đầy đủ, chặt chẽ đảm bảo quản trị rủi ro, bảo mật thông tin cho khách hàng.
- Hạ tầng kỹ thuật thực hiện dịch vụ an toàn, ổn định, có phương án dự phòng rủi ro khi sự cố xảy ra.

PHỤ LỤC 01
Nội dung Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Quỹ đầu tư giá trị MB Capital

Điều khoản	Điều lệ cũ	Dự thảo Điều lệ mới
Điều 15. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ	2. Lệnh mua chứng chỉ Quỹ a) Giá trị mua tối thiểu là một trăm nghìn (100.000) đồng.	2. Lệnh mua chứng chỉ Quỹ a) Giá trị mua tối thiểu là <u>năm mươi nghìn (50.000) đồng</u> .
	3. Lệnh bán Chứng chỉ quỹ a) Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ đăng ký bán tối thiểu là một trăm (100) đơn vị quỹ. Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ tối thiểu duy trì tài khoản là một trăm (100) đơn vị quỹ. Trường hợp Nhà đầu tư đăng ký bán dẫn tới số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ còn lại trong tài khoản nhỏ hơn số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản, Nhà đầu tư phải thực hiện đăng ký bán toàn bộ số đơn vị chứng chỉ quỹ còn lại trong cùng kỳ giao dịch.	3. Lệnh bán Chứng chỉ quỹ a) Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ đăng ký bán tối thiểu là <u>mười (10) đơn vị quỹ</u> . Quỹ không áp dụng quy định về <u>số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ tối thiểu duy trì tài khoản</u> . Trường hợp Nhà đầu tư đăng ký bán dẫn tới số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ còn lại trong tài khoản <u>nhỏ hơn số lượng bán tối thiểu</u> , Nhà đầu tư phải thực hiện đăng ký bán toàn bộ số đơn vị chứng chỉ quỹ còn lại trong cùng kỳ giao dịch.
	4. Lệnh chuyển đổi Chứng chỉ quỹ b) Số lượng chứng chỉ quỹ đăng ký chuyển đổi tối thiểu là một trăm (100) đơn vị quỹ. Số lượng đơn vị quỹ tối thiểu duy trì tài khoản là một trăm (100) đơn vị quỹ. Trường hợp lệnh chuyển đổi chỉ được thực hiện một phần theo quy định tại Điều 16 dẫn đến số lượng đơn vị quỹ được chuyển đổi và còn lại trên tài khoản thấp hơn mức tối thiểu ở trên thì thủ tục sẽ được thực hiện theo như quy định chi tiết tại Điều 16..	4. Lệnh chuyển đổi Chứng chỉ quỹ b) Số lượng chứng chỉ quỹ đăng ký chuyển đổi tối <u>thiểu là mười (10) đơn vị quỹ</u> . Trường hợp lệnh chuyển đổi chỉ được thực hiện một phần theo quy định tại Điều 16 dẫn đến số lượng đơn vị quỹ được chuyển đổi và còn lại trên tài khoản <u>nhỏ hơn số lượng chứng chỉ quỹ chuyển đổi tối thiểu</u> ở trên thì thủ tục sẽ được thực hiện theo như quy định chi tiết tại Điều 16.
Điều 16. Mua lại một phần, tạm dừng giao dịch Chứng chỉ quỹ	1. Công ty Quản lý Quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần lệnh bán, lệnh chuyển đổi của Nhà đầu tư khi xảy ra một trong các trường hợp sau: b) Việc thực hiện toàn bộ lệnh giao dịch của Nhà đầu tư dẫn tới: – Giá trị phần đơn vị quỹ hoặc số đơn vị quỹ còn lại trên tài khoản của Nhà đầu tư thấp hơn giá trị tối thiểu hoặc số	1. Công ty Quản lý Quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần lệnh bán, lệnh chuyển đổi của Nhà đầu tư khi xảy ra một trong các trường hợp sau: b) Việc thực hiện toàn bộ lệnh giao dịch của Nhà đầu tư dẫn tới: – Giá trị phần đơn vị quỹ hoặc số đơn vị quỹ còn lại trên tài khoản của Nhà đầu tư thấp hơn giá trị tối thiểu hoặc số

	lượng đơn vị quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản của Nhà đầu tư theo quy định tại Điều lệ này và Bản cáo bạch; hoặc	lượng đơn vị quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản của Nhà đầu tư theo quy định tại Điều lệ này và Bản cáo bạch; hoặc
PHỤ LỤC 4: PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG VÀ GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG TRÊN MỘT ĐƠN VỊ QUỸ		Chứng chỉ quỹ <u>Chứng chỉ quỹ đại chúng niêm yết</u> - Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá, giá được xác định là một trong các mức giá sau: + Giá trị tài sản ròng của chứng chỉ quỹ đó được công bố thông tin trên website công ty quản lý quỹ đó; hoặc trên Sở giao dịch; hoặc trên website UBCKNN theo chi tiết tại Sổ tay định giá; + Giá mua (giá cost); + Giá xác định theo phương pháp khác đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận. <u>Chứng chỉ quỹ đại chúng không niêm yết</u> - Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá gần nhất của chứng chỉ quỹ đó trước ngày định giá